

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Thú y ; Chuyên ngành: Thú y

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Đỗ Thị Kim Lành

2. Ngày tháng năm sinh: 03/11/1982 ; Nam ☐ Nữ ☒ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Kim Lương, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): An Đào - Thị trấn Trâu Quỳ - Gia Lâm - TP Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Bộ môn Ngoại – Sản, Học viện Nông nghiệp Việt Nam - Thị trấn Trâu Quỳ - Gia Lâm - TP Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng:.....; Điện thoại di động: +84 98 558 1556;

E-mail: dtkclanh@vnua.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 01/2008 đến 08/2009: Giảng viên tập sự, Bộ môn Ngoại – Sản, khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

Từ 09/2009 đến 02/2023: Giảng viên Bộ môn Ngoại – Sản, khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Từ 03/2023 đến nay: Trưởng Bộ môn Ngoại sản, Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng bộ môn Bộ môn Ngoại – Sản, khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng bộ môn Bộ môn Ngoại – Sản, khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Địa chỉ cơ quan: Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: +8424 626 17586

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 02 tháng 5 năm 2005; số văn bằng: B569187; ngành: Thú y, chuyên ngành: Thú y; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Nông nghiệp I, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 16 tháng 03 năm 2017; số văn bằng: 381; ngành: Thú y; chuyên ngành: Thú y học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Yamaguchi, Nhật Bản.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HDGS cơ sở: Học Viện Nông nghiệp Việt Nam

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Thú y- Chăn nuôi – Thủy Sản

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Sinh lý sinh sản và bệnh sinh sản động vật
- Công nghệ phôi

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **0 (Không)** NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) **04 HVCH** bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng **02**, trong đó 01 đề tài cấp Cơ sở đã được xác nhận hoàn thành và 01 đề tài cơ sở đã nghiệm thu và có xác nhận đăng báo số tháng 7/2023 của tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.
- Đã công bố (số lượng) **43** bài báo khoa học, trong đó **35** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) **0 (Không)** bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản **01**, trong đó **01** thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: **Không**

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Đã đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua 3 năm học 2019 -2020, 2020-2021, 2021-2022; Bằng khen đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm học 2020 – 2021 và năm học 2021 – 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không**

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Mức độ hoàn thành khối lượng giảng dạy: Luôn hoàn thành vượt mức khối lượng giảng dạy trong 6 năm gần đây từ năm học 2017-2018 đến năm học 2022-2023.

- Hoàn thành nhiệm vụ của giảng viên theo quy định hiện hành: Luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của giảng viên. Ba năm liền là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở (2019-2020, 2020-2021, 2022-2023), được nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Quyết định số 4349/QĐ-BNN-TCCB, ngày 10/11/2022).

- Năng lực giảng dạy: Có năng lực giảng dạy tốt, thường xuyên cải tiến nội dung bài giảng, đưa kết quả nghiên cứu khoa học vào bài giảng.

- Đóng góp khác trong công tác đào tạo: Ủy viên thư ký tham gia tiểu ban chuyên môn đánh giá, rà soát, cập nhật chương trình đào tạo tiến sỹ Sinh sản và bệnh sinh sản gia súc. Là thành viên nhóm thuyết trình online chương trình đào tạo Bác sỹ thú y được kiểm định bởi mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á năm 2022. Tích cực hướng dẫn nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học và đạt được các thành tích tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam bao gồm: 01 đề tài đạt giải nhì Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2023 khoa Thú y; 02 đề tài được cử tham gia xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học lần lượt các năm 2021, 2023; 01 đề tài đạt giải Ba Giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2023” cấp Học viện; 01 đề tài đạt giải Khuyến khích Giải thưởng triển lãm công trình “Sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2023” cấp Học viện; 01 ý tưởng đạt giải khuyến

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

khích cuộc thi “Ý tưởng sáng tạo Khoa học của sinh viên năm 2023” và được cấp sinh phí để thực hiện năm 2024 cấp Học viện.

- Năng lực nghiên cứu: Có năng lực nghiên cứu tốt, đã hoàn thành 02 nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở được nghiệm thu đạt hạng khá; là chủ nhiệm 01 đề tài độc lập cấp Nhà nước và thư ký khoa học của 01 đề tài KHCN cấp sở, 01 đề tài trọng điểm cấp Học viện đang thực hiện.

- Kết quả công bố và xuất bản: Là người có năng lực trong việc xuất bản các kết quả nghiên cứu với 43 bài báo khoa học trong đó 35 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus.

- Tổ chức nghiên cứu: Cán bộ có khả năng tổ chức nhóm nghiên cứu, là trưởng nhóm nghiên cứu tinh hoa Công nghệ phối và tế bào của Học viện Nông nghiệp Việt Nam từ năm 2020 đến nay.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học: Là thành viên tích cực tổ chức các hội thảo khoa học như Hội thảo khoa học sinh sản vật nuôi toàn quốc lần thứ nhất ngày 21-23/4/ 2017 do Bộ môn Ngoại sản, Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam chủ trì; tham gia tổ chức hội thảo Bệnh lý thú y châu Á lần thứ 9 tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam ngày 07-09/10/2019; là thành viên ban tổ chức cho Hội nghị khoa học Chăn nuôi-Thú y toàn quốc lần thứ V sẽ được tổ chức tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam vào ngày 05-07/10/2023.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 13 năm 9 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017- 2018	/	/		06	334,05		334,05/336,3/270
2	2018-2019	/	/		15	622,51		622,51/727,4/270
3	2019-2020	/	/	1	19	1552,53		1552,53/1699,6/270
03 năm học cuối								
4	2020 -2021	/	/	1	17	695,49	47,9	743,39/824/270
5	2021 - 2022	/	/	1	11	862,5	108,1	970,6/1056,5/270
6	2022 - 2023	1	1	1	15	485,56	165,51	651,07/727/216

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: Nhật Bản năm 2017.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Đức Trường	x		x		Đang thực hiện	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quyết định giao đề tài số 1288/QĐ-HVN ngày 08 tháng 03 năm 2023
2	Thepsavanh	x			x	Đang	Học viện Nông	Quyết định công nhận là nghiên cứu

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

	Khoudphaithoune					thực hiện	nghiep Việt Nam	sinh số 585/QĐ- HVN ngày 08 tháng 02 năm 2023
3	Phùng Thị Diệu Linh		x	x		01/2020- 06/2021	Học viện Nông nghiep Việt Nam	- Quyết định công nhận người hướng dẫn và tên đề tài luận văn số 4330/QĐ-HVN ngày 19 tháng 11 năm 2020 - Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sỹ số 5118/QĐ-HVN ngày 25 tháng 10 năm 2021
4	Maihang Mondalat		x	x		10/2019 - 12/2021	Học viện Nông nghiep Việt Nam	- Quyết định công nhận người hướng dẫn và tên đề tài luận văn số 3782/QĐ-HVN ngày 14 tháng 10 năm 2019 - Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sỹ số 4986/QĐ-HVN ngày 06 tháng 09 năm 2022
5	Lê Văn Thiện		x	x		10/2021 - 01/2022	Học viện Nông nghiep Việt Nam	- Quyết định công nhận người hướng dẫn và tên đề tài luận văn số 4713/QĐ-HVN ngày 5 tháng 10 năm 2021 - Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sỹ số 7432/QĐ-HVN ngày 27 tháng 12

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

								năm 2022
6	Nguyễn Thị Ngọc Anh		x	x		10/2022 – 05/2023	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	- Quyết định phân công người hướng dẫn và tên đề tài luận văn thạc sĩ cho học viên số 3285/QĐ-HVN - Quyết định thành lập hội đồng chấm luận văn thạc sĩ số 3129/QĐ-HVN

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Công nghệ sản xuất và sử dụng phôi Bò	TK	NXB học viện Nông nghiệp, 2019	7	Tham gia	Trang 1 – trang 41	Số 1273/HVN-NXB

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Đề tài: “Nghiên cứu ảnh hưởng của môi trường nuôi trường thành trứng đến khả năng thành thực và phát triển của phôi lợn thụ tinh trong ống nghiệm”	Đề tài/Chủ nhiệm	T2018-03-25 Cấp cơ sở	01/01/2018 – 31/12/2018	- Nghiệm thu ngày: 08/03/2019 - Xếp loại: Khá
2	Đề tài: “Nghiên cứu ảnh hưởng của chất lượng tinh lợn sau giải đông đến hiệu quả tạo phôi trong ống nghiệm”	Đề tài/Chủ nhiệm	T2021-09-39 Cấp cơ sở	01/01/2021 – 31/12/2021	- Nghiệm thu ngày: 31/3/2022 - Xếp loại: Khá
3	Đề tài: “Nghiên cứu cải tạo bò Vàng Việt Nam theo hướng chuyên thịt bằng công nghệ chỉnh sửa gen (CRISPR/Cas9)”	Đề tài/Chủ nhiệm	ĐTĐL.CN-21/20 Cấp nhà nước	Tháng 3/2020-3/2025	Đang tiến hành
4	Đề tài: “Nghiên cứu ảnh hưởng của axit lauric đến hiệu quả tạo phôi bò invitro”	Đề tài/Thư ký	T2022-09-9TĐ	Tháng 6/2022 – 06/2024	Đang tiến hành
5	Đề tài: “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ phôi in vitro để tạo đàn bò lai thương phẩm chất lượng cao (Wagyu, BBB) trên địa bàn thành phố Hà Nội”	Đề tài/Thư ký	01C-06/06-2020-04	Tháng 10/2020 – 09/2023	Đang tiến hành

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Nghiên cứu sự biến đổi một số chỉ tiêu lâm sàng và thử nghiệm điều trị bệnh viêm đường hô hấp trên một số giống chó nghiệp vụ.	2		Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thú y/ISSN: 0868 - 2933			Tập 16, số 6, trang 39-44	2009
2	Nghiên cứu xác định một số chỉ tiêu sinh sản và bệnh thường gặp trên đàn lợn rừng nuôi tại một số tỉnh miền Bắc, Việt Nam.	3	√	Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thú y/ISSN: 0868 - 2933			Tập 18, số 4, trang 60 - 65	2011
3	Effect of trichostatin a on in vitro embryo development of interspecies nuclear transfer embryos reconstructed from cat donor nuclei and bovine cytoplasm.	7		39th Annual Conference of the IETS/ ISSN: 1031-3613			Bài 28	12/2012
4	The effect of relaxin supplementation of in vitro maturation medium on the development of cat oocytes obtained from	7		Reproductive Biology/ISSN: 1642-431X	ISI (IF:2,376; Q1)	16	Tập 13, số 2, trang 122-126	06/2013

	ovaries stored at 4°C.						
5	Histone deacetylase inhibitor improves the development and acetylation levels of cat-cow interspecies cloned embryos.	8		Cellular Reprograming/ISSN: 2152-4971	ISI (IF:2,257)	12	Tập 15, số 4, trang 301-308 08/2013
6	Effects of green tea polyphenol on the quality of canine semen after long-term storage at 5°C.	9		Reproductive Biology/ISSN: 1642-431X	ISI (IF:2,376; Q1)	35	Tập 13, số 3, trang 251-254 10/2013
7	Cryopreservation for bovine embryos in serum-free freezing medium containing silk protein sericin.	7		Cryobiology/ISSN: 0011-2240	ISI (IF:0,198, Q1)	38	Tập 67, số 2, trang 184 - 187 10/2013
8	Ultrasonographic monitoring of canine ovaries clamped at subcutaneous site after hormone treatment.	7		40th Annual Conference of the IETS/ ISSN: 1031-3613			Bài 119 12/2013
9	Astaxanthin effects on maturation, fertilization, and development of porcine oocytes cultured under heat stress.	5	√	40th Annual Conference of the IETS/ ISSN: 1031-3613			Bài 158 12/2013
10	Production of cloned cat by somatic cell nuclear transfer.	8	√	The 156th Annual Meeting of the Japanese Society of Veterinary Science			2013
11	Nuclear status and DNA fragmentation of oocytes from porcine, bovine and feline ovaries stored at 4	7		Cryoletter/ISSN: 0143-2044	ISI (IF:1,066; Q1)	6	Tập 35, số 1, trang 48 - 53 01/2014

	degrees C for 5 days.						
12	Chelation of Trace Elements in Preservation Medium Influences the Quality of Boar Spermatozoa During Liquid Preservation at 5°C for 4 Weeks.	9		Cryoletter/ISSN: 0143-2044	ISI (IF:1,066; Q1)	4	Tập 35, số 4, trang 336-344 07/2014
13	Effect of Sericin Supplementation During In Vitro Maturation on the Maturation, Fertilization and Development of Porcine Oocytes.	8	√	Reproduction in Domestic Animal/ISSN: 0936-6768	ISI (IF:2,005; Q2)	18	Tập 49, số 2, trang 17 - 20 08/2014
14	Trichostatin A treatment effects on in vitro development of interspecies nuclear transfer cat embryos depend on recipient cytoplasm species.	4	√	41st Annual Conference of the IETS/ ISSN: 1031-3613			Bài 40 12/2014
15	Ultrasonographic monitoring of canine ovaries clamped at subcutaneous site after follicle-stimulating hormone treatment.	6		41st Annual Conference of the IETS/ ISSN: 1031-3613			Bài 183 12/2014
16	In vitro development of OPU-derived bovine embryos cultured either individually or in groups with the silk protein sericin and the viability of frozen-thawed embryos after	6		Animal Science Journal/ISSN: 1344-3941	ISI (IF:0,83; Q1)	8	Tập 86, số 7, trang 661 -665 07/2015

	transfer.						
17	Effects of Orvus ES Paste on the Motility and Viability of Yak (Bos Grunniens) Epididymal and Ejaculated Spermatozoa After Freezing and Thawing.	7		Cryoletter/ISSN: 0143-2044	ISI (IF:1,066; Q1)	8	Tập 36, số 4, trang 264 - 269 07/2015
18	Formation of an Antral Follicle-Like Structure by Bovine Cumulus-Oocyte Complexes Embedded with Fragmin/Protamine Microparticles.	6		Animal Biotechnology/ISSN: 1049-5398	ISI (IF:2,282; Q3)	0	Tập 26, số 4, trang 273-275 07/2015
19	Trichostatin A Treatment Affects In Vitro Development of Interspecies Nuclear Transfer Embryos Depend on Recipient Cytoplasm Species.	2	√	The 12th annual international conference of the Asian reproductive biotechnology society/ ISBN:978-604-76-0628-1			Quyển 12, trang 141 11/2015
20	Melatonin Supplementation During In Vitro Maturation and Development Supports the Development of Porcine Embryos.	8	√	Reproduction in Domestic Animal/ISSN: 0936-6768	ISI (IF:2,005; Q2)	41	Tập 50, số 6, trang 1054-1058 12/2015
21	Effects of dibutyryl cyclic adenosine monophosphate and human chorionic gonadotropin on the formation of antral follicle-like structures by bovine cumulus—	7		Acta Veterinaria Hungarica/ISSN: 0236-6290	ISI (IF:0,28; Q2)	0	Tập 63, số 4, trang 485-498 12/2015

	oocyte complexes.						
22	Astaxanthin present in the maturation medium reduces negative effects of heat shock on the developmental competence of porcine oocytes.	7	√	Reproductive Biology/ISSN: 1642-431X	ISI (IF:2,376; Q1)	60	Tập 15, số 2, trang 86-93 2015
23	Effects of parity and season on pregnancy rates after the transfer of embryos to repeat-breeder Japanese Black beef cattle.	8		Archives Animal Breeding/ISSN: 0003-9438	ISI (IF:1,793)	10	Tập 59, trang 45 - 49 01/2016
24	The time of insemination affects the sex ratio of Japanese black cow offspring.	8		Journal of Reproduction Engineering/ISSN (Online): 2588-123X ISSN (Print): 1859-2244			03/2016
25	The optimal period of Ca-EDTA treatment for parthenogenetic activation of porcine oocytes during maturation culture.	9		The journal of Veterinary Medical Science/ISSN: 0916-7250	ISI (IF:1,105)	0	Tập 78, số 6, trang 1019-1023 03/2016
26	Somatic cell reprogramming-free generation of genetically modified pigs.	19		Science Advances/ISSN: 2375-2548	ISI (IF:14.136; Q1)	96	Tập 2, số 9 09/2016
27	Epigenetic modulation on cat-cow interspecies somatic cell nuclear transfer embryos by treatment with trichostatin A.	8		Animal Science Journal/ISSN: 1344-3941	ISI (IF:1,846; Q1)	9	Tập 88, số 4, trang 593 - 601 09/2016

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

28	Effects of duration of electric pulse on in vitro development of cloned cat embryos with human artificial chromosome vector.	11	√	Reproduction in Domestic Animal/ISSN: 0936-6768	ISI (IF:2,005; Q2)	2	Tập 51, số 6, trang 1039-1043	12/2016
II Sau khi được công nhận PGS/TS								
29	Chlorogenic acid supplementation during in vitro maturation improves maturation, fertilization and developmental competence of porcine oocytes.	8		Reproduction in Domestic Animal/ISSN: 0936-6768	ISI (IF:2,005; Q2)	48	Tập 52, số 6, trang 969-975	12/2017
30	Effects of chlorogenic acid (CGA) supplementation during in vitro maturation culture on the development and quality of porcine embryos with electroporation treatment after in vitro fertilization.	10		Animal Science Journal/ISSN: 1344-3941	ISI (IF:1,846; Q1)	10	Tập 89, số 8, trang 1207-1213	12/2018
31	EFFECTS OF ANTIFREEZE PROTEIN SUPPLEMENTATION ON THE DEVELOPMENT OF PORCINE MORULAE STORED AT HYPOTHERMIC TEMPERATURES.	9		Cryoletter/ISSN: 0143-2044	ISI (IF:1,066; Q1)	11	Tập 39, số 2, trang 131-136	03/2018
32	Generation of cloned	3	√	Tạp chí Khoa học Kỹ			Số 247,	08/2019

	cat by somatic cell nuclear transfer, a comparison of donor cell lines and electrocution conditions.			thuật Chăn nuôi/ ISSN: 1859-476X			trang 17-22	
33	Kết quả tạo phôi bò in vivo theo kỹ thuật của Nhật Bản tại Việt Nam.	7		Tạp chí Khoa học Công nghệ Chăn nuôi/ ISSN: 1859-0802			Số 104, trang 78-88	10/2019
34	Presence of chlorogenic acid during in vitro maturation protects porcine oocytes from the negative effects of heat stress.	6		Animal Science Journal/ ISSN: 1344-3941	ISI (IF:1,846; Q1)	7	Tập 90, số 12, trang 1530-1536	12/2019
35	Ứng dụng công nghệ chỉnh sửa gen trong phát triển Nông-Sinh-Y.	4	√	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi/ ISSN: 1859-476X			Số 243, trang 95-100	12/2019
36	The effects of maturation and culture media on the development of porcine cloned embryos derived from native Vietnamese Ban pigs.	10	√	5th Fatty Pig International Conference				11/2019
37	NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG MÔI TRƯỜNG NUÔI THÀNH THỰC TRÚNG LỢN IN VITRO PHÙ HỢP VỚI ĐIỀU KIỆN VIỆT NAM.	8	√	Tạp chí khoa học Nông nghiệp Việt Nam/ ISSN: 1859-0004			Tập 18, số 7, trang 504-509	06/2020
38	Effects of individual or in-combination antioxidant supplementation during	9		Reproduction in Domestic Animal/ ISSN: 0936-6768	ISI (IF:2,005; Q2)	3	Tập 57, số 3, trang 314-320	03/2021

	in vitro maturation culture on the developmental competence and quality of porcine embryos.						
39	Comparison of Blastocyst Development between Cat-Cow and Cat-Pig Interspecies Somatic Cell Nuclear Transfer Embryos Treated with Trichostatin A.	10	√	Biology Bulletin/ ISSN: 1062-3590	ISI (IF:0,601; Q3)	1	Tập 48, số 2, trang 107 - 117 03/2021
40	Tối ưu hóa điều kiện xung điện tạo phôi bò chỉnh sửa gen Myostatin.	6	√	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Chăn nuôi/ ISSN: 1859-476X			Số 264, trang 2-8 04/2021
41	NGHIÊN CỨU NÂNG CAO HIỆU QUẢ TẠO PHÔI BÒ BẰNG THỤ TINH TRONG ống NGHIỆM.	7	√	Tạp chí khoa học Nông nghiệp Việt Nam/ISSN: 1859-0004			Tập 19, số 1, trang 25-32 12/2021
42	Triple gen editing in porcine embryos using electroporation alone a in combination with microinjection.	9		Veterinary World/ ISSN: 0972-8988	Scopus (IF:1,984; Q2)		Tập 15, số 2, trang 496-501 02/2022
43	High stillbirth rate in a swine farm in Vietnam and associated risk factors.	2	√	JOURNAL OF ADVANCED VETERINARY AND ANIMAL RESEARCH/ ISSN: 2311-7710	Scopus (IF:1,908; Q2)		Tập 9, số 1, trang 13 -18 03/2022
44	Effects of the timing of electroporation during in vitro maturation on	9		Veterinary and Animal Science/ ISSN: 2451-943X	Scopus (IF:2,38; Q2)		Tập 16 06/2022

	triple gene editing in porcine embryos using CRISPR/Cas9 system.						
45	Multiple gene editing in porcine embryos using a combination of microinjection, electroporation, and transfection methods.	9		Veterinary World/ ISSN: 0972-8988	Scopus (IF:1,984; Q2)	Tập 15, số 9, trang 2210 - 2216	09/2022
46	Gene editing in porcine embryos using a combination of electroporation and transfection methods.	10		Reproduction in Domestic Animal/ ISSN: 0936-6768	ISI (IF:2,005; Q2)	Tập 57, số 10, trang 1136 - 1142	10/2022
47	ẢNH HƯỞNG CỦA CƯỜNG ĐỘ DÒNG ĐIỆN ĐẾN HIỆU QUẢ TẠO PHÔI BÒ CHỈNH SỬA GEN MYOSTATIN.	5	√	Hội nghị khoa học Chăn nuôi thú y toàn quốc 2021/ ISBN: 978-604-337-133-8			2022
48	Pigs with an INS point mutation derived from zygotes electroporated with CRISPR/Cas9 and ssODN.	10		FRONTIERS IN CELL AND DEVELOPMENTAL BIOLOGY/ ISSN: 2296-634X	ISI (IF:6,684; Q1)	Tập 11	01/2023
49	DEVELOPMENT AND GENOME MUTATION OF BOVINE ZYGOTES VITRIFIED BEFORE AND AFTER GENOME EDITING VIA ELECTROPORATION.	9	√	Cryoletter/ ISSN: 0143-2044	ISI (IF:1,066; Q1)	Tập 44, số 2, trang 118- 122	03/2023
50	GHR-mutant pig derived from domestic pig and microminipig	10		Molecular Biology Reports/ ISSN: 0301-	ISI (IF:2,684;	Tập 50, số 6, trang	04/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	hybrid zygotes using CRISPR/Cas9 system.			4851	Q2)		5049-5057	
51	The effects of an in vitro oocyte maturation system and chlorogenic acid supplementation during embryo culture on the development of porcine cloned embryos derived from native Vietnamese Ban pigs.	6	✓	Veterinary Medicine International/ ISSN: 2090-8113	Scopus (IF:1,65; Q2)		vol. 2023, Article ID 5702970, 6 pages, 2023	04/2023
52	Effects of farrowing induction on some farrowing characteristics in the pig: a review.	9		Annals of Animal Science/ ISSN: 2300-8733	Scopus (IF:2,527; Q2)		Published online 17/5/2023	4/2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: **4 bài, thứ tự số [39]; [43]; [49]; [51]**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Tiểu ban chuyên môn ngành Sinh sản và bệnh sinh sản gia súc dùng cho đào tạo Tiến sỹ	Ủy viên Thư ký	Số 4154/QĐ-HVN Ngày 27/8/2021	Học viện Nông nghiệp Việt Nam		

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): 0

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): 0

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): 0

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 03 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng

ThS/CK2/BSNT (UV ☐ chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☒

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: Le

QA, Wittayarat M, Namula Z, Lin Q, Takebayashi K, Hirata M, Tanihara F, Do LTK, Otoi

T. Multiple gene editing in porcine embryos using a combination of microinjection,

electroporation, and transfection methods. Vet World. 2022 Sep;15(9):2210-2216. doi:

10.14202/vetworld.2022.2210-2216. Epub 2022 Sep 16. PMID: 36341066; PMCID:

PMC9631378. Thuộc danh mục Scopus, Q2, IF: 1,984.

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

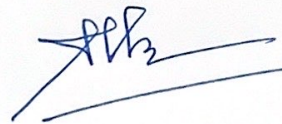
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đỗ Thị Kim Lành